

Bản án số: 468/2023/HS-PT

Ngày: 27 - 9 - 2023

## **NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Tấn Long

*Các Thẩm phán:* - Ông Phạm Việt Cường

- Ông Nguyễn Chí Công

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Minh Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:** Ông Trần Việt Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 182/2023/TLPT-HS ngày 21 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo Thái Văn D và Trần Trung K về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Do bản án hình sự sơ thẩm số 14/2023/HS-ST ngày 15 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk bị kháng cáo.

1. Họ và tên: THÁI VĂN D; sinh ngày 22/02/1982; tại tỉnh Nghệ An. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đội 3, Nông trường C, xã TM, huyện T, tỉnh Nghệ An; nay là xóm X, Nông trường C, xã TM, huyện T, tỉnh Nghệ An; chỗ ở trước khi phạm tội: Thôn 12, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thái Văn V và bà Nguyễn Thị Th; có vợ là Nguyễn Thị T1 và có 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/9/2021 đến nay, hiện đang giam; có mặt.

2. Họ và tên: TRẦN TRUNG K; sinh ngày 16/5/1990 tại tỉnh: Nghệ An. Nơi cư trú: Làng M, xã T2, huyện T3, tỉnh Nghệ An; chỗ ở hiện nay: Khối 10 phường Q, thành phố V1 tỉnh Nghệ An giới tính: nam Tên gọi khác: không Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; họ tên cha: Trần Trung Tr (đã chết); họ tên mẹ: Nguyễn Thị Th (sinh năm 1960), trú tại: Làng M, xã T2, huyện T3, tỉnh Nghệ An; bị cáo là con duy nhất trong gia đình; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không.

- Ngày 03/4/2022, Trần Trung K có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Bản án số 02/2023/HS - PT Ngày 05/01/2023 của Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt Trần Trung K bị 06 năm tù về tội “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, hiện bị cáo đang bị giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Thái Văn D*: Luật sư Nguyễn Đình T4, thuộc Văn phòng luật sư T5 – Đoàn Luật sư tỉnh Đắk Lắk; địa chỉ: thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Trần Trung K*:

- Luật sư Hoàng Trọng Đ1, Luật sư Nguyễn Văn M2, thuộc Văn phòng Luật sư T6 - Đoàn Luật sư tỉnh Nghệ An; địa chỉ: tỉnh Nghệ An; có mặt.

- Luật sư Nguyễn V1 D, thuộc Văn phòng Luật sư V3 - Đoàn Luật sư tỉnh Nghệ An; địa chỉ: tỉnh Nghệ An; có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

[1] *Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và Bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Thái Văn D là người sử dụng chất ma túy tổng hợp dạng đá, quá trình sử dụng chất ma túy D quen biết với Trần Trung K, là người bán chất ma túy đá, sinh sống tại chung cư B1, thành phố V1, tỉnh Nghệ An, D nhiều lần mua chất ma túy của K sử dụng. Tháng 6/2021, Thái Văn D đi từ xã TM, huyện T, tỉnh Nghệ An đến thôn 12, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk thuê nhà ở để giải quyết công việc cá nhân. Đến ngày 19/9/2021, D đi xe khách từ thành phố B, tỉnh Đắk Lắk tới thành phố V1, tỉnh Nghệ An để mua của K 01 bịch ma túy đá với giá 6.000.000 đồng. Sau khi mua chất ma túy, D mang về nhà thuê tại thôn 12, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk chia nhỏ sử dụng dần, sau khi sử dụng số chất ma túy còn lại D bỏ vào trong 01 bịch nylon giấu ở dè chắn bùn xe mô tô hiệu Nouvo, màu đỏ đen, biển số 37E1-049.01 (do anh Nguyễn Mậu Cửu, sinh năm

1986, trú tại: thôn 13, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk đứng tên sở hữu) để sử dụng khi cần.

Quá trình sinh sống ở xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, D biết có nhiều người sử dụng chất ma túy nên nảy sinh ý định mua chất ma túy đá của K để bán kiếm lời. Ngày 27/9/2021, D gọi điện thoại liên lạc với Trần Trung K hỏi mua 02 lạng chất ma túy đá với giá 50.000.000 đồng thì K đồng ý bán. Sau đó, D chuyển 02 lần với tổng số tiền là 50.000.000 đồng vào tài khoản ngân hàng mang tên Trần Trung K, số tài khoản 23456797979 mở tại Ngân hàng thương mại Cổ phần Sài Gòn (01 lần D sử dụng ứng dụng Internet Banking chuyển tiền từ tài khoản Ngân hàng Vietcombank của D, số tài khoản 1110579579 đến tài khoản của K số tiền 40.000.000 đồng và 01 lần thông qua Cửa hàng Viettel trên đường Nguyễn Văn Cừ, thành phố B chuyển số tiền 10.000.000 đồng). D gọi điện và dặn K bỏ chất ma túy đá vào thùng xốp, ghi thông tin người nhận với nội dung “0984279456 A D 51 Lê Hồng Phong - TP Buôn Mê Thuật”, nhưng K nói không biết xe nào để gửi, lúc đó D nói sẽ tìm xe rồi liên lạc với K. Sau đó, D điện thoại cho bạn của D, tên Trần Mạnh K1 (sinh năm 1990, HKTT: thôn T7, xã H3, huyện Đ2, tỉnh Hà Tĩnh, làm nghề lái xe container chở hàng trên tuyến Bắc – Nam), D hỏi K1 đang ở đâu, K1 nói đang lái xe container chở hàng từ thành phố Hà Nội vào thành phố Hồ Chí Minh, D nhờ K1 khi xe đi ngang qua thành phố V1, tỉnh Nghệ An thì dừng xe tại cây xăng Đại Lợi, địa chỉ KM12, đường tránh V1, thuộc xã Hưng Tây, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An gặp bảo vệ cây xăng nhận 01 thùng đựng nhưng Hươu mang vào ngã ba Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa cho D. Tiếp đó, D nhắn tin cho K nói K mang thùng xốp chứa chất ma túy đến cây xăng Đại Lợi rồi gọi điện cho D. Khi K đến cây xăng Đại Lợi gọi điện thoại cho D thì D nói K đưa điện thoại của K cho người bạn của D (là anh Lê Hồng H4, sinh năm 1980, HKTT: xóm T8, xã H5, huyện H6, tỉnh Nghệ An) làm bảo vệ tại cây xăng để D nói chuyện, D nhờ anh Lê Hồng H4 cho K gửi nhờ thùng xốp tại cây xăng, khi xe container của bạn D tới sẽ gặp anh H4 lấy thùng xốp mang cho D. Khoảng 24 giờ ngày 27/9/2021, anh Trần Mạnh K1 lái xe đến cây xăng Đại Lợi nhận thùng xốp chứa chất ma túy đá để mang đến ngã ba Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa đưa cho D.

Khoảng 18 giờ, ngày 28/9/2021, D điều khiển xe mô tô hiệu Nouvo, màu đỏ đen, biển số 37E1-049.01 đi từ thành phố B, tỉnh Đắk Lắk đến thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa để gặp anh K1 nhận chất ma túy đá do K gửi. Khoảng 03 giờ ngày 29/9/2021, thì D tới Ngã ba Ninh Hòa, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa tại đây D gặp K1 và được K1 đưa 01 thùng xốp, sau đó K1 lái xe đi, D mở thùng xốp kiểm tra bên trong có 02 bịch nylon chứa chất tinh thể màu trắng và 01 gói nylon chứa 10 viên nén màu hồng, D để thùng xốp chứa chất ma túy trên

xe mô tô sau đó lái xe chạy về thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Tới địa điểm bãi đất trống cạnh đường nhựa thuộc địa bàn thôn 18, xã Cư Mta, huyện M'Đrăk, tỉnh Đắk Lắk, D dừng xe, lấy các khẩu trang y tế, bịch nilon và băng keo mang sẵn theo người bọc chất ma túy trong thùng xộp thành 02 bịch, dùng áo mưa gói lại và để vào trong cốp xe mô tô, thùng xộp D bỏ lại ở bãi đất trống. Sau đó, D điều khiển xe mô tô mang chất ma túy về thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Khi đi tới quán nước của bà Đỗ Thị Hồng V3, thuộc thôn 4, xã K3, huyện K4, tỉnh Đắk Lắk, D vào quán nước uống nước, do sợ Công an phát hiện nên D giấu áo mưa bên trong có chất ma túy vào gốc cây ở quán nước rồi lên xe đi về thành phố B, chờ lúc an toàn sẽ quay lại lấy chất ma túy. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 29/9/2021, khi D đi đến thôn Tân Quảng, xã Ea Kênh, huyện K4, tỉnh Đắk Lắk thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ bịch nilon chứa chất rắn dạng tinh thể giấu tại dè chắn bùn xe mô tô màu đỏ đen, biển số 37E1-049.01. Quá trình làm việc, D khai nhận đã cất giấu áo mưa bên trong có chất ma túy ở gốc cây trong quán nước của bà Đỗ Thị Hồng V3, thuộc thôn 4, xã K3, huyện K4, tỉnh Đắk Lắk, do đó Tổ công tác áp giải D tới quán nước của bà Đỗ Thị Hồng V3, D đã tới gốc cây trong quán nước lấy áo mưa chứa các bịch chất ma túy do D cất giấu trước đó giao nộp cho lực lượng Công an. Sau đó, Tổ công tác tiếp tục áp giải Thái Văn D tới bãi đất trống thuộc thôn 18, xã Cư Mta, huyện M'Đrăk, tỉnh Đắk Lắk và thu giữ được 01 thùng xộp bên ngoài có chữ được viết bằng mực màu xanh, nội dung “xin nhẹ tay” “0984279456 A D 51 Lê Hồng phong - TP Buôn Mê Thuật” và 01 cuộn băng keo màu đen. Cơ quan điều tra đã thu giữ và niêm phong các vật chứng theo quy định của pháp luật.

Mở rộng điều tra vụ án, ngày 06/5/2022, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk ra quyết định khởi tố bị can đối với Trần Trung K (sinh năm 1990); HKTT: Làng M, xã T2, huyện T3, tỉnh Nghệ An về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 4 Điều 251 BLHS.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) gói nylon bên trong chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể (gói nylon Thái Văn D giấu tại dè chắn bùn xe mô tô).

- 01 (một) gói nylon hàn kín mép bên trong có 10 (mười) viên nén màu hồng; 01 (một) gói nylon dạng túi Zip, kích thước (13x08x02)cm, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng; 01 (một) gói nylon hàn kín mép, kích thước (11x06x2,5)cm, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (03 (ba) gói nylon này Thái Văn D giấu tại gốc cây Sanh trong quán nước của bà Đỗ Thị Hồng V3).

- 01 (một) áo mưa dạng cánh dơi, mặt ngoài màu xanh - đen, mặt trong màu đen; 07 (bảy) khẩu trang y tế màu xanh; 02 (hai) cục nylon được quấn băng keo dán màu đen.

- 01 (một) thùng xốp màu trắng, kích thước (25x30x40)cm, trên thùng xốp có ghi chữ “xin nhẹ tay” và “0984279456 A D 51 Lê Hồng phong - TP Buôn Mê Thuột”; 01 (một) cuộn băng keo màu đen đã sử dụng.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, số IMEI: 358206083365073, gắn sim số 0827348381; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, số IMEI: 355374103697314, gắn sim số 0906599986 (mặt lưng điện thoại bị rạn nứt).

- 01 (một) xe mô tô hiệu YAMAHA, biển số 37E1-049.01, số khung: 110BY-411988, số máy: 5P11-411991; 01 (một) chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 37E1-049.01, mang tên Nguyễn Mậu Cửu.

- 01 (một) Chứng minh nhân dân mang tên Thái Văn D; 01 (một) thẻ ngân hàng Vietcombank, số thẻ: 4032777201774335; 01 (một) thẻ ngân hàng Sài Gòn (SCB), số thẻ 4536180058655270.

Tại bản kết luận giám định số 1009/GĐMT-PC09 ngày 08/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận:

- Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong 01 (một) gói nylon (cất giấu trong xe mô tô) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3693gam, loại Methamphetamine.

- 10 (mười) viên nén màu hồng bên trong 01 (một) gói nylon hàn kín mép được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,0021gam, loại Methamphetamine.

- Chất tinh thể màu trắng bên trong 01 (một) gói nylon dạng túi Zip, kích thước (13x08x02)cm được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 92,4002 gam, loại Methamphetamine.

- Chất tinh thể màu trắng bên trong 01 (một) gói nylon hàn kín mép, kích thước (11x06x2,5)cm được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 99,6738 gam, loại Methamphetamine.

Tại Bản cáo trạng số 122/CT-VKS-P1 ngày 11/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã:

+ Truy tố bị cáo Thái Văn D về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 4 Điều 251 và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

+ Truy tố bị cáo Trần Trung K về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[2] *Tại bản án hình sự sơ thẩm số 14/2023/HS-ST ngày 15/3/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:*

1. Tuyên bố: Bị cáo Thái Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo Trần Trung K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Điều luật áp dụng và mức hình phạt:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Thái Văn D:

Xử phạt: Bị cáo **Thái Văn D** 01 (một) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tù “Chung thân” về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo Thái Văn D là tù “Chung thân”, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 30/9/2021.

- Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Trần Trung K:

Xử phạt: Bị cáo **Trần Trung K** tù “Chung thân” về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt 06 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của bản án số 02/2023/HS-PT ngày 05/01/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An; Buộc bị cáo Trần Trung K phải chấp hành hình phạt chung cho 02 bản án là tù “Chung thân”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 03/4/2022.

[3] *Kháng cáo:*

Ngày 16-3-2023 bị cáo Thái Văn D kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt

Ngày 18-3-2023 bị cáo Trần Trung K kháng cáo kêu oan, nêu lý do kháng cáo là bị cáo D nhờ bị cáo mua nhưng hư chứ không phải ma túy, đề nghị hủy bản án sơ thẩm.

[4] *Tại phiên tòa phúc thẩm:*

Bị cáo Thái Văn D kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Trần Trung K giữ nguyên kháng cáo kêu oan, trình bày lý do kháng cáo là bị cáo D nhờ bị cáo mua nhưng hư chứ không phải ma túy, đề nghị hủy bản án sơ thẩm.

Những người bào chữa cho bị cáo K tranh luận nội dung: bị cáo K khai nhận là gửi nhưng hư cho bị cáo D; thùng xốp màu trắng ghi “*xin nhẹ tay, 0984279456, Anh D 51 Lê Hồng Phong, thành phố B*” là của K gửi cho D, trong đó là nhưng hư. Bị cáo D khai ban đầu là mua ma túy của một người tên Hưng (*không rõ lai lịch, nhưng người nghệ an*) chưa có đủ cơ sở để buộc tội bị cáo K đã bán ma túy cho D, đề nghị hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng phát biểu ý kiến: tại giai đoạn phúc thẩm, Thẩm phán, Thư ký Tòa án, những người tiến hành tố tụng

và tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận các kháng cáo của bị cáo K, D, giữ nguyên tội danh và hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk và Tòa án cấp sơ thẩm trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội: Ngày 29/9/2021, bị cáo Thái Văn D bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” với khối lượng 0,3693gam, loại Methamphetamine. Khi bị bắt, D tiếp tục khai nhận đã mua ma túy với giá 50.000.000 đồng của Trần Trung K mục đích để bán kiếm lời. Số ma túy này đang cất giấu tại gốc cây trong quán nước của bà Đỗ Thị nHồng V3. Cơ quan điều tra đã dẫn giải D đến gốc cây trong quán nước và thu giữ được 193,0761 gam ma túy loại Methamphetamine

Quá trình điều tra xác định: Quá trình sinh sống ở xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, D nảy sinh ý định mua chất ma túy đá của K để bán kiếm lời. Ngày 27/9/2021, D gọi điện thoại liên lạc với Trần Trung K hỏi mua 02 lạng chất ma túy đá với giá 50.000.000 đồng thì K đồng ý. Sau đó, D chuyển 02 lần với tổng số tiền là 50.000.000 đồng vào tài khoản ngân hàng mang tên Trần Trung K, số tài khoản 23456797979 mở tại Ngân hàng thương mại Cổ phần Sài Gòn. Đến ngày 29/9/2021, D nhận 01 thùng xốp kiểm tra bên trong có 02 bịch nylon chứa chất tinh thể màu trắng và 01 gói nylon chứa 10 viên nén màu hồng. Khi đi tới quán nước của bà Đỗ Thị Hồng V3, thuộc thôn 4, xã K3, huyện K4, tỉnh Đắk Lắk, D do sợ Công an phát hiện nên D giấu ma túy vào gốc cây ở quán nước rồi lên xe đi về thành phố B. Đến khoảng 12 giờ 30 phút ngày 29/9/2021, khi D bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và khai nhận đã cất giấu áo mưa bên trong có chất ma túy ở gốc cây trong quán nước của bà Đỗ Thị Hồng V3, thuộc thôn 4, xã K3, huyện K4, tỉnh Đắk Lắk.

Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2023/HS-ST ngày 15/3/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã quyết định bị cáo Thái Văn D phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm b khoản 4 Điều 251 BLHS; quyết định bị cáo Trần

Trung K phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Trần Trung K:

Bị cáo Trần Trung K kháng cáo kêu oan cho rằng không thực hiện hành vi phạm tội, không có chứng cứ nào chứng minh việc số tiền D gửi cho K là tiền mua bán ma túy, bị cáo cho rằng số tiền này là D cho K mượn. Tuy nhiên, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện: thùng xốp ghi “*xin nhẹ tay, 0984279456, Anh D 51 Lê Hồng Phong, thành phố B*” là của K gửi cho D. Hàng gửi trong thùng xốp mà bị cáo K gửi cho bị cáo D là ma túy, quá trình giao hàng, vận chuyển được các bị cáo thỏa thuận cụ thể về phương thức và thời gian. Giữa các bị cáo không có quan hệ giao dịch dân sự nào khác. Khi bị cáo D nhận thùng xốp thì đi về hướng thành phố B ngay, không có việc trao đổi hàng hóa với người nào khác. Lời khai của bị cáo D phù hợp với các lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan khác trong vụ án. Do đó, kháng cáo kêu oan của bị cáo K là không có cơ sở chấp nhận.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo Thái Văn D thì thấy: Đây là vụ án có tính chất đặc biệt nghiêm trọng, bởi ma túy là chất gây nghiện gây ảnh hưởng rất lớn đối với sức khỏe con người, là nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn xã hội. Bị cáo được hưởng các tình giảm nhẹ: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Mẹ bị cáo D là bà Nguyễn Thị Thành là người có công với cách mạng, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt bảo đảm cho công tác đấu tranh phòng chống tội phạm. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không xuất trình được tài liệu chứng cứ mới để xem xét giảm nhẹ hình phạt, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[5] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xem xét, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hiệu kháng cáo, kháng nghị.

[6] Các bị cáo Thái Văn D, Trần Trung K phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Thái Văn D và Trần Trung K, giữ



nguyên tội danh và hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2023/HS-ST ngày 15/3/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo **Thái Văn D** 01 (một) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, phạt tù Chung thân về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo Thái Văn D là tù **Chung thân**, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 30-9-2021.

3. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo **Trần Trung K** tù Chung thân về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt 06 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” của Bản án số 02/2023/HS-PT ngày 05/01/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An; Buộc bị cáo Trần Trung K phải chấp hành hình phạt chung cho 02 bản án là tù **Chung thân**, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 03-4-2022.

4. Án phí hình sự phúc thẩm: các bị cáo Thái Văn D và Trần Trung K, mỗi bị cáo phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định còn lại của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hiệu kháng cáo, kháng nghị, việc thi hành án theo quyết định của Bản án sơ thẩm.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Vụ I-Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk;
- Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo (TTG tổng đạt cho bị cáo);
- Lưu Văn phòng, hồ sơ vụ án (ĐTT-...).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Tấn Long**